

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 94/2018/HS-ST
Ngày: 24/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP.HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng
2. Bà Bùi Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Chắc Bùi Hải K; sinh ngày: 19/9/1996; tại Long An; hộ khẩu thường trú: 113/3 Đường x, khu phố y, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ; và bà: Chắc Thêm M; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 21/6/2012, bị TAND quận Thủ Đức, Tp.HCM xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 154/2012/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/3/2013); Ngày 28/2/2014, bị TAND quận Thủ Đức, Tp.HCM xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 69/2014/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/8/2015); bị bắt, tạm giam ngày: 15/9/2017. (Có mặt)

- Bị hại: chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1987, địa chỉ: Nhà không số, lô 535, đường L, khu phố x, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989. (Vắng mặt)
2. Anh Phạm Trọng P, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Do có mâu thuẫn từ trước giữa Chấn Bùi Hải K với anh Phan Thanh V, khoảng 04 giờ 45 phút ngày 12/9/2017, K rủ Tuấn Anh (chưa rõ lai lịch) đến nhà anh V tại nhà không số, lô 535, đường L, khu phố x, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để nói chuyện. Khi đi K cầm theo 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 40cm, Tuấn Anh cầm theo 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 80cm đến nhà anh V chỉ có chị Lê Thị Thu T (vợ của anh V) ở nhà, K cầm dao tự chế chỉ vào mặt chị T hỏi “Chồng bà đâu rồi”, chị T trả lời “chồng em đi giao giá rồi”, nghe vậy K và Tuấn Anh bỏ về, trước khi về K nhìn thấy phía trước cửa trước nhà chị T có treo 01 lồng chim bằng gỗ tre, bên trong có 01 con chim chích chòe lửa (còn sống) nên lấy mang đi. Chị T thấy K và Tuấn Anh cầm dao nên không dám đòi lại. Sau khi lấy được lồng chim, K đem đến bãi rác thuộc khu phố x, phường L, quận T vứt bỏ. Đến khoảng 04 giờ 40 phút ngày 13/9/2017, K đang ngồi chơi trong chợ Linh Trung thì thấy anh V điều khiển xe mô tô chạy ngang qua và nhìn K, K bực tức rủ Phạm Trọng P và Tuấn Anh, Thái, Fan (chưa rõ lai lịch) đến nhà anh V. Khi đi K cầm theo 01 cái xẻng lưỡi dài 30cm, cán gỗ dài khoảng 01m, Thái cầm theo 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 80cm, Fan cầm theo dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 40cm vào nhà anh V, còn P đứng ở bên ngoài giữ xe. Lúc này, chị T đang dọn dẹp nhà cửa nhìn thấy nhóm của K nên chốt khóa cửa lại, thì K dùng cây xẻng, Thái dùng dao tự chế đập nhiều lần vào cửa nhà chị T làm thủng 01 lỗ to trên cửa bằng tôn, K ghé đầu vào đe dọa chị T và nói “Hai cái lồng chim đâu đưa đây”, chị T sợ hãi lấy 01 lồng chim bằng gỗ tre bên trong có 01 con chim chào mào (còn sống), 01 lồng chim bằng gỗ tre bên trong có 01 con chim chìa vôi (còn sống) đưa qua lỗ thủng của cửa tôn cho K. Trước khi bỏ đi, K nói với chị T “báo Công an đi rồi sẽ biết”. Khi lấy được 02 lồng chim, K, Tuấn Anh, Thái, Fan, P bỏ đi đến bãi rác trên đường 14, khu phố x, phường L, quận T, K vứt bỏ 02 lồng chim (bên trong có 01 chim chào mào, 01 chim chìa vôi) rồi bỏ đi.

Ngày 14/9/2017, chị Lê Thị Thu T đã đến Công an phường L, quận T trình báo. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã đưa Chấn Bùi Hải K, Phạm Văn Phúc về làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Chấn Bùi Hải K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Phạm Văn P khai đi cùng với K nhưng không biết K cưỡng đoạt lấy tài sản của chị T.

Kết luận định giá sản số 531/UBND-TCKH ngày 21/12/2017 trong Tổ tụng hình sự, kết luận: 01 lồng chim chất liệu bằng tre, trị giá 350.000 đồng, 01 lồng chim chất liệu bằng tre, trị giá 450.000 đồng, 01 lồng chim chất liệu bằng tre, trị giá 250.000 đồng, 01 con chim chích chòe lửa, trị giá 2.500.000 đồng, 01 con chim chào mào, trị giá 7.000.000 đồng, 01 con chim chìa vôi, trị giá 350.000 đồng. Tổng tài sản 10.900.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 53cm, cán gỗ dài 18cm, 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 43cm, cán gỗ dài 12cm quấn băng keo

bạc, 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 42cm, cán gỗ dài 11cm quấn băng keo đen, 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 35cm, cán gỗ dài 20cm, 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 32cm, cán gỗ dài 08cm.

Về phần dân sự: Chị Lê Thị Thu T không yêu cầu bồi thường, chỉ yêu cầu xử lý K theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi K dùng xẻng đập làm thủng cửa bằng tôn của chị T, có trị giá 250.000 đồng chưa đủ định lượng để khởi tố về tội “Hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Đối với Phạm Trọng P đi cùng K đến nhà chị T nhưng không biết việc K lấy tài sản của chị T nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo về địa phương để theo dõi quản lý.

Đối với Tuấn Anh, Thái, Fan (chưa rõ lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Chắc Bùi Hải K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

[2] Bản Cáo trạng số 82/2018/CT-VKS ngày 12/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Chắc Bùi Hải K về tội: “Cưỡng đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự cùng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù, phần dân sự đã giải quyết xong, tịch thu tiêu hủy vật chứng.

Bị cáo Chắc Bùi Hải K không tranh luận hoặc bào chữa.

Bị cáo Chắc Bùi Hải K nói lời sau cùng: Bị cáo biết tội, mong Tòa án xét xử bị cáo mức án nhẹ để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Chắc Bùi Hải K phù hợp với biên bản trình báo vụ việc, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo K tuy không thể hiện qua lời nói hoặc hành động dùng ngay vũ lực nhưng đã có hành vi bằng thủ đoạn đe dọa sẽ dùng vũ lực qua việc cầm dao đã làm bị hại chị Lê Thị Thu T lo sợ mà phải giao tài sản cho bị cáo chiếm đoạt. Tài sản chiếm đoạt là 01 lồng chim chất liệu bằng tre, trị giá 350.000 đồng, 01 lồng chim chất liệu bằng tre, trị giá 450.000 đồng, 01 lồng chim chất liệu bằng tre, trị giá 250.000 đồng, 01 con chim chích chòe lửa, trị giá 2.500.000 đồng, 01 con chim chào mào, trị giá 7.000.000 đồng, 01 con chim chìa vôi, trị giá 350.000 đồng, tổng cộng là 10.900.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Chắc Bùi Hải K đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định trừng trị tại Điều 135 Bộ luật Hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự, do hình phạt của “Tội cưỡng đoạt tài sản” tại Điều 170 Bộ luật Hình sự hiện hành (Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhẹ hơn của Điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999 nên áp dụng Điều 170 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ trả thù, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Bị cáo phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, năm 2012 bị cáo K đã bị xét xử về tội “Cướp giật tài sản”, tuy nhiên khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi; năm 2014 bị xét xử 02 năm tù về tội rất nghiêm trọng do cố ý khi chưa đủ 18 tuổi, chấp hành xong hình phạt chính ngày 10/8/2015, đến ngày phạm tội trong vụ án này 12/9/2017, căn cứ Điều 77 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được xóa án tích. Vì vậy cần xử lý bị cáo theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự, với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Bị hại chị Lê Thị Thu T không có yêu cầu bồi thường do giá trị tài sản không lớn, chỉ yêu cầu xử lý K theo quy định của pháp luật. Xét thấy đây là sự bị hại nên ghi nhận, phần dân sự đã giải quyết xong.

- 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 53cm, cán gỗ dài 18cm, 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 43cm, cán gỗ dài 12cm quấn băng keo bạc, 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 42cm, cán gỗ dài 11cm quấn băng keo đen, 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 35cm, cán gỗ dài 20cm, 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 32cm, cán gỗ dài 08cm là công cụ phạm tội và vật chứng không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Chấn Bùi Hải K phạm “Tội cưỡng đoạt tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 170, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Chấn Bùi Hải K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2017.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 53cm, cán gỗ dài 18cm, 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 43cm, cán gỗ dài 12cm quấn bằng keo bạc, 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 42cm, cán gỗ dài 11cm quấn bằng keo đen, 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 35cm, cán gỗ dài 20cm, 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 32cm, cán gỗ dài 08cm.

(Phiếu nhập kho số 64 ngày 06/3/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức)

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo K chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- VKSND, CA, Chi cục THA
- Q.TĐ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn